

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HSST
Ngày: 31/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Q Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung, bà Nguyễn Thị Lan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST – HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST – HS ngày 16/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mai Q, Sinh ngày 14/12/1983; Nơi sinh: Hòa Bình.

Nơi ĐKTT: Tổ 6, phường P, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Nơi ở hiện tại: Tổ 5, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Thịnh và bà là Bùi Thị Sinh; Có chồng là Phùng Mạnh H, sinh năm 1983; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2013 bị Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/10/2023 đến nay, hiện đang bị giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùng Mạnh H, sinh năm 1983; Nơi ĐKKTT: Tổ 06, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở hiện nay: Tổ 05, phường Tân Thịnh,

thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/10/2023, Nguyễn Thị Mai Q đi bộ một mình ở khu vực gầm cầu Hòa Bình 01 thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy, tại đây Q gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi Q đã mua ma túy từ người đàn ông này với mục đích bán kiếm lời. Q mua được từ người đàn ông 01 (một) chỉ Ketamin với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và 06 (sáu) viên ma túy thuốc lắc, Q và người đàn ông thỏa thuận 01 viên ma túy thuốc lắc có giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Q đưa cho người đàn ông 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và nói tiền mua ma túy thuốc lắc chưa có, người đàn ông cầm số tiền trên và đồng ý cho Q nợ số tiền thuốc lắc. Sau khi nhận toàn bộ số ma túy trên từ người đàn ông Q cầm ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà tại phòng 211 Chung cư Dạ Hợp 12 tầng thuộc tổ 5, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình rồi cất dấu ma túy vào trong hộp để ở góc bàn bếp.

Đến khoảng 12 giờ 50 phút ngày 16/10/2023 Q lấy túi nilon chứa ma túy ra thì bên trong có 01 túi nilong màu trắng xanh, trong cùng chứa chất tinh thể màu trắng là Ketamin và 01 túi nilon chứa 05 viên nén màu xám và 01 túi nilon chứa 01 viên nén màu vàng là ma túy MDMA. Q cho các túi chứa ma túy thuốc lắc vào túi vải, quần bên ngoài bằng khẩu trang rồi cất lại vị trí cũ để bán sau, còn Ketamin Q lấy giấy gói lại và buộc bên ngoài bằng dây nịt rồi cầm trong tay trái đem đi tìm người mua bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực hầm gửi xe của Chung cư Dạ Hợp 12 tầng thuộc tổ 5, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số: 450/KL- KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng ký hiệu G1 trong phong bì số 1 gửi giám định có khối lượng 0,97g (Không phải chín mươi bảy gam), là loại ma túy loại Ketamine.
- Các viên nén màu xám và màu vàng ký hiệu G2, G3 trong phong bì số 02 gửi giám định có tổng khối lượng 2,08g (hai phẩy không tám gam), là loại ma túy, loại MDMA.
- Chất bột màu trắng bám dính trên 02 tờ tiền Polime 10.000đ và trên thẻ nhựa gắn sim Vinaphone trong phong bì số 03 gửi giám định quá ít, không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng bám dính là ma túy, loại Ketamine.

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Nguyễn Thị Mai Q được tính như sau:

- Đối với 0,97g ma túy, Ketamine, tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 là 0,097 gam.

- Số ma túy MDMA Nguyễn Thị Mai Q tàng trữ là: 2,08 gam.

Tổng khối lượng các chất ma túy Nguyễn Thị Mai Q có hành vi mua để bán là: 0,097g + 2,08g = 2,177 gam.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSTPHB ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mai Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mai Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt Nguyễn Thị Mai Q từ 24 đến 30 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại NOKIA, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 Căn cước công dân số 017183007488 mang tên Nguyễn Thị Mai Q thu giữ của Nguyễn Thị Mai Q. Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) thu giữ tại nhà của bị cáo Q đề nghị tuyên tịch thu, xung công. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào ngày 14/10/2023 có hành vi mua 2,177g (*Hai phẩy một trăm bảy mươi bảy gam*) là ma túy, loại Ketamine và MDMA, mang về nhà với mục đích chia nhỏ ra bán để kiếm lời, đến ngày 16/10/2023 trên đường mang ma túy đi tìm người mua bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Mai Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ham lợi bất chính, nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua bán ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bộ đề của bị cáo là ông Nguyễn Đức Thịnh được tặng thưởng huy hiệu, kỷ niệm chương và bằng khen. Do đó bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu cầu 1 thuộc phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên không đủ căn cứ giải quyết trong vụ án này.

Đối với anh Phùng Mạnh H – là chồng của bị cáo Nguyễn Thị Mai Q sinh sống cùng nhà với bị cáo Q và có mặt tại nhà thời điểm khám xét trong nhà của anh Hùng và bị cáo Q có ma túy. Tuy nhiên chưa đủ cơ sở kết luận anh Hùng có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Q nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm đối với anh Hùng là có cơ sở.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đen; 01 (một) sim Vinaphone bên trong điện thoại Iphone màu vàng đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng; 01 (một) sim Viettel bên trong điện thoại điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng; 01 (một) căn cước công dân số 017183007488 mang tên Nguyễn Thị Mai Q **thu giữ của bị cáo xét thấy không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cần trả lại cho bị cáo.**

- Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) thu giữ tại nhà bị cáo, căn cứ kết quả giám định có chất bột màu trắng bám dính là ma túy, loại Ketamine. Do đó, cần tịch thu, xung Ngân sách nhà nước đối với 02 tờ tiền trên.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Thị Mai Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Mai Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự: Tuyên

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng một mặt có ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ Nguyễn Thị Mai Q, sinh năm 1983 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: Ngày 16/10/2023. Tại: Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình”.

2.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Mai Q:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Mai Q;

- 01 (một) sim Vinaphone bên trong điện thoại Iphone màu vàng đen;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Mai Q;

- 01 (một) sim Viettel bên trong điện thoại điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng;

- 01 (một) căn cước công dân số 017183007488 mang tên Nguyễn Thị Mai Q;

2.3. Tịch thu, xung ngân sách nhà nước:

- 02 (hai) tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) trong phong bì niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 43/BB/24 ngày 10/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Thị Mai Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND Tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; NLQ.
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Q Anh